

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày 31/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Lê Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự T1 lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/QĐST-HS ngày 18/5/2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Quang T, Sinh năm 1975 tại Thôn HB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn HB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Quang P, sinh năm 1934 (Ông P được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng 3) và bà Vũ Thị G, sinh năm 1931; có vợ là Vũ Thị T3, sinh năm 1977 và có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022. Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05 ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Có mặt.

2. Vũ Ngọc Đ - Sinh năm 1967 tại Thôn HK, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn HK, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Vũ Ngọc M (Đã chết) và bà Cao Thị L, sinh năm 1931; có vợ là Vũ Thị Đ1, sinh năm 1967 và có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022. Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08 ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Có mặt.

3. Phạm Văn C, sinh năm 1966 tại Thôn LX, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn LX, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn B (Đã chết - Ông B được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhì) và bà Vũ Thị TB (Đã chết); có vợ là Phạm Thị T4, sinh năm 1968 và có 01 con, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022. Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06 ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Có mặt.

4. Vũ Tất T1, sinh năm 1973 tại Thôn HB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn HB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Vũ Tất O (Đã chết - Ông O được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng hai, hạng ba) và bà Phạm Thị N1 sinh năm 1938; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1975 và có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/01/2022. Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07 ngày 16/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Tất T2, sinh năm 1990.

2. Chị Phạm Thị U, sinh năm 1978.

Anh T2, chị U vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 21/01/2022, Vũ Tất T1, Phạm Văn C, Vũ Ngọc Đoàn và Phạm Quang T cùng ăn cơm, uống rượu tại nhà của T ở thôn HB, Xã YK, huyện GL tỉnh Hải Dương. Sau khi ăn, uống xong, cả 04 người cùng rủ nhau đến nhà anh Vũ Tất T5 - Sinh năm 1994 trú tại thôn HB, Xã YK, huyện GL để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “Đánh phỏm”. T đi đến một quán tạp hóa (*Không nhớ địa chỉ*) mua 04 bộ bài tú lơ khơ (*mỗi bộ gồm 52 quân bài*), gồm 02 bộ có mặt sau màu đỏ và 02 bộ có mặt sau màu xanh, hết tổng số tiền là 40.000 đồng, để làm công cụ sử dụng vào việc đánh bạc. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, cả 4 người đến nhà anh T5 thì thấy nhà vẫn mở cửa, nhà anh T5 không có ai ở nhà, tất cả tự ý đi vào trong nhà và ngồi trên giường nhà anh T5 để đánh bạc. Vị trí ngồi đánh bạc theo vòng tròn như sau, bắt đầu từ T1, bên phải T1 là Đ, bên phải Đ là T, bên phải T là C và bên phải C là T1. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, có anh Vũ Tất T2 - Sinh năm 1990, trú tại: Thôn HB, Xã YK, huyện GL,

tỉnh Hải Dương đến nhà anh T5 chơi thì gặp các đối tượng trên đang ngồi đánh bạc, anh T2 không tham gia mà ngồi cạnh xem 04 người đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức “Đánh phỏm” được thua bằng tiền, cụ thể như sau: Dụng cụ đánh bạc là 02 bộ bài tú lơ khơ, một bộ có mặt sau màu đỏ, một bộ có mặt sau màu xanh, mỗi bộ gồm có 52 quân bài từ A đến K, mỗi bộ có 04 chất: Rô, cơ, bích, nhép. Hai bộ bài được sử dụng luân phiên nhau, mỗi ván bài chỉ sử dụng một bộ bài, ván bài sau sẽ đổi bộ bài khác để tránh người chơi đánh dấu bài hoặc có dấu hiệu làm lộ bài. Khi bắt đầu chơi một người dùng bộ bài tú lơ khơ chia cho người đánh đầu tiên 10 lá bài, những người chơi khác 9 lá bài. Tất cả bài dư được đặt tại giữa chiếu bạc, được gọi là bài “nọc”. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra một lá bài theo chiều ngược kim đồng hồ. Người tiếp theo sẽ “ăn” lá bài đó nếu hợp với các lá bài khác để tạo thành phỏm (Phỏm là bộ ba lá bài trở lên có cùng chất và liên tiếp nhau hoặc bộ ba lá bài khác chất nhưng cùng số) và đánh ra một lá bài khác. Nếu không “ăn” lá bài vừa đánh thì sẽ bốc một lá bài từ bài “nọc” và đánh ra một lá bài. Cứ như vậy cho đến khi hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi có một người “ù” (tất cả chín lá bài tạo thành phỏm) hoặc sau bốn vòng mà không có ai ù. Khi đánh lượt cuối, người chơi sẽ hạ tất cả phỏm mình có và giữ lại những quân bài còn lại để tính điểm. Nếu không có người “ù” thì thắng thua sẽ được tính dựa vào điểm, điểm của người chơi được tính là tổng điểm của những lá bài còn lại (điểm mỗi lá bài là số trên lá bài; đối với A, J, Q, K thì lần lượt được tính là 1,11,12,13 điểm). Người có điểm thấp nhất sẽ là người thắng. Trong trường hợp điểm bằng nhau thì người hạ bài trước sẽ thắng người hạ bài sau. Người chơi không có phỏm gọi là “cháy” và về bát. Người thắng (về nhất) được tiền của người về nhì 10.000 đồng, về ba 20.000 đồng, và về bát là 30.000 đồng, đối với người cháy là 40.000 đồng. Ngoài ra, khi chơi vòng bài cuối cùng trước khi hết nọc, nếu người chơi nào đánh quân bài cho người liên sau ăn thì gọi là “ăn chót”. Người bị ăn chót sẽ phải trả cho người ăn chót 40.000 đồng. Nếu người chơi nào đánh cho người chơi liên sau ăn 03 quân bài thì phải “đền làng”, trả cho người chơi thắng 150.000 đồng. Những người chơi còn lại không mất tiền. Nếu có người ù thì được tiền của mỗi người chơi còn lại 50.000 đồng. Việc thanh toán tiền thắng thua diễn ra khi kết thúc mỗi ván. Người thắng sẽ là người chia bài và đánh đầu tiên của ván sau. Cứ như vậy mỗi ván bạc diễn ra trong khoảng thời gian từ 05 đến 10 phút.

Trong quá trình đánh bạc thì Đ bị thua hết số tiền nên đã vay của T số tiền là 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc.

Đến 21 giờ 35 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an xã YK, huyện GL phát hiện, bắt quả tang các đối tượng đánh bạc. Thu giữ 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, một bộ có mặt sau màu đỏ, một bộ có mặt sau màu xanh, mỗi bộ gồm 52 quân bài; 02 bộ tú lơ khơ chưa qua sử

dụng, còn nguyên vỏ hộp bọc nilon. Thu giữ số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cụ thể như sau:

- + Thu giữ trên chiếu, trước mặt Vũ Tất T1 số tiền 610.000 đồng;
- + Thu giữ trên chiếu, trước mặt Phạm Văn C số tiền 1.080.000 đồng;
- + Thu giữ trên chiếu, trước mặt Vũ Ngọc Đ số tiền 2.010.000 đồng;
- + Thu giữ trên chiếu, trước mặt Phạm Quang T số tiền 1.170.000 đồng;

thu giữ trong người T số tiền 1.000.000 đồng, T khai nhận là tiền sử dụng để đánh bạc.

Tổng cộng 5.870.000 đồng (*Năm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Theo lời khai, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau:

Phạm Quang T có 3.510.000 đồng, Vũ Ngọc Đ có 1.050.000 đồng, Phạm Văn C có 1.000.000 đồng, Vũ Tất T1 có 310.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 5.870.000 đồng phù hợp với số tiền 5.870.000 đồng (*Bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc*);

Quá trình đánh bạc do thua hết tiền nên Đ vay của T số tiền 2.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc, do đó, tổng số tiền Đ sử dụng để đánh bạc là 1.050.000 đồng + 2.000.000 đồng = 3.050.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.870.000 đồng + 2.000.000 đồng = 7.870.000 đồng;

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện đã nhập kho vật chứng Công an huyện 02 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng, mỗi bộ gồm 52 quân bài; 02 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng. Số tiền đã thu giữ là 5.870.000 đồng, được gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Gia Lộc.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 04/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc truy tố các bị cáo Phạm Quang T, Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s, i khoản 1 Điều 51, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Quang T, Phạm Văn C, Vũ Ngọc Đ. Áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS đối với bị cáo Phạm Quang T. Áp dụng Điều 36 BLHS đối với các bị cáo Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T, Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1 phạm tội Đánh bạc.

- Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang T từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quang T cho UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Đ từ 11 tháng đến 13 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành từ 10 tháng 21 ngày đến 12 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 8 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành từ 07 tháng 21 ngày đến 09 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; Khấu trừ từ 05% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Vũ Tất T1 từ 8 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành từ 07 tháng 21 ngày đến 09 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; Khấu trừ từ 05% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1 cho UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã YK trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.870.000 đồng.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài gồm 52 quân bài (Gồm 02 bộ bài đã qua sử dụng, 02 bộ bài chưa qua sử dụng).

- Án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận kết luận điều tra, quyết định truy tố, nội dung bản luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo tính hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 21 giờ 35 phút ngày 21/01/2022, tại nhà ở của anh Vũ Tất T5 ở thôn HB, xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương, các bị cáo Phạm Quang T, Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1 có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “Đánh phỏm”. Trong quá trình đánh bạc do hết tiền nên Đ có vay của T số tiền 2.000.000đồng để tiếp tục đánh bạc. Hồi 21 giờ 35 phút cùng ngày các bị cáo bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an xã YK, huyện GL phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 04 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài và số tiền trên chiếu bạc là 5.870.000 đồng. Cộng với số tiền Đ vay của T là 2.000.000đồng, như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.870.000đồng.

[3] Các bị cáo tham gia đánh bạc đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thu lợi bất chính các bị cáo vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.870.000 đồng nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng, nếp sống văn minh của xã hội nên cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì các bị cáo chỉ nhất thời phạm tội, không có sự câu kết, tổ chức chặt chẽ. Trong vụ án này, bị cáo T là người chuẩn bị công cụ để đánh bạc và sử dụng nhiều tiền nhất là 3.510.000 đồng để tham gia đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Đ sử dụng 3.050.000 đồng để đánh bạc nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo C sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc và bị cáo T1 sử dụng 310.000 đồng để đánh bạc nên cùng giữ vai trò thứ 3.

[6] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy:

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo T, T1, C có bố đẻ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[9] Về loại và mức hình phạt chính: Căn cứ quy định của BLHS, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX sẽ áp dụng một hình phạt nghiêm đối với các bị cáo phù hợp với mức độ phạm tội của từng người. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu tiên phạm tội nên HĐXX sẽ cân nhắc để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Quang T, nhưng xét thấy bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS, nên cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1 phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 BLHS và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo 10% là phù hợp.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về vật chứng vụ án: Số tiền 5.870.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. 04 Bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu huỷ (gồm 02 bộ đã sử dụng và 02 bộ bài chưa sử dụng).

[12] Tối ngày 21/01/2022, do các bị cáo Vũ Tất T1 và Phạm Quang T là chú họ của anh Vũ Tất T5 nên đã tự ý vào nhà anh T5 để đánh bạc, anh T5 và vợ là chị Nguyễn Thị M1 không có mặt ở nhà, vợ chồng anh T5 không biết các

bị cáo đánh bạc tại nhà ở của anh chị, nên không đặt ra việc xem xét, xử lý đối với vợ chồng anh T5 là phù hợp.

Đối với anh Vũ Tất T2 có xem các bị cáo đánh bạc tại nhà anh T5, tuy nhiên anh T2 không tham gia đánh bạc nên không đặt việc xem xét, xử lý đối với anh T2 là phù hợp.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s, i khoản 1 Điều 51, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Quang T, Phạm Văn C, Vũ Ngọc Đ. Áp dụng Điều 38 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS đối với bị cáo Phạm Quang T. Áp dụng Điều 36 BLHS đối với các bị cáo Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1.

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Quang T, Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1, phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quang T cho UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Đ 13 (Mười ba) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 12 (Mười hai) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 11 (Mười một) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không

giám giữ), bị cáo còn phải chấp hành 10 (Mười) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

- Xử phạt bị cáo Vũ Tất T1 11 (Mười một) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 03 ngày tạm giữ, được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 10 (Mười) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

Giao bị cáo Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1 cho UBND xã YK, huyện GL, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã YK trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo Đ, C, T1 bị khấu trừ 10 % thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

4. Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.870.000 đồng được đựng trong 01 phong bì đã dán niêm phong số 02/CSĐT ngày 24/01/2022, mã bao 03600001445. Tịch thu, tiêu huỷ 04 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 07 tháng 4 năm 2022).

5. Về án phí: Các bị cáo Phạm Quang T, Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn C, Vũ Tất T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Giang